

Bản án số: 164/2023/HSST
Ngày: 11/08/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Bà Hoàng Thị Thiệu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hà My – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*
Bà Vi Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 08 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu Thành phần - Phòng xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2023/HSST ngày 25 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 07 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1982; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường, Quận H, Hà Nội. Nơi cư trú: Ngõ 649 Lĩnh N, Tổ 12, phường L, Quận H, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Lưu Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: không, có 01 con, sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Năm 2006, 2010: đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu)

+ Ngày 27/04/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số: 224 ngày 18/04/2023 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bị bắt quả tang 13/04/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Ngọc V, sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ 5 phường T, quận H, Thành phố H. Nơi cư trú: Ngõ 649 Lĩnh N, Tổ 12, phường L, Quận H, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Trịnh Trọng Chính Trần Ngọc Đ; Con bà: Đinh Thị O; Gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ hai; chồng: Nguyễn Tiến Đ (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2006.

- Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

+ Ngày 22/10/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội xử phạt 22 tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Chưa xóa án tích)

- Nhân thân:

+ Ngày 29/03/2002, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy. (Đã xóa án tích)

+ Ngày 18/10/2012, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội xử phạt 30 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số: 225 ngày 18/04/2023 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bị bắt quả tang 13/04/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h15' ngày 13/04/2023, Tổ công tác Công an phường Vĩnh Tuy làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 153 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai

Bà Trung, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh C điều khiển xe máy Honda AirBlade màu trắng xám, BKS: 29V1-151.17, chở theo sau là Trần Thị Ngọc V (bạn gái của C) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x2) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, C và V cùng khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine, cả hai đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa người cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đen ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen.

Thu giữ của V: 01 xe máy nhãn hiệu Airblade màu trắng xám, BKS: 29V1-15117; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A13 màu xám; 01 đăng ký xe máy mang tên Lê Văn Sang đeo BKS: 29V1-151.17; 01 giấy bán xe mang tên Phạm Văn Phi bán cho Trần Thị Ngọc V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 2383A/KL-KTHS ngày 21 tháng 04 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận về số ma túy thu giữ: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,242 gam”*.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V khai nhận:

Khoảng 09h00' ngày 13/04/2023, C đi một mình đến tại khu vực gầm cầu Long Biên, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông (không quen biết) 01 gói ma túy heroin với giá là 500.000 đồng với mục đích đem bán kiếm lời. C mang ma túy vừa mua được về nơi ở của C tại bãi vật liệu xây dựng trong ngõ 649 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội. Tại đây, C chia số ma túy trên thành 02 gói, 01 gói C đã sử dụng hết, còn lại 01 gói cất đi để có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 11h50' cùng ngày, C và V đang đi ăn tại khu vực phố Nam Dư, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì V nhận được cuộc gọi từ số 0587813583 của một nam thanh niên tên “Hải” hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroine, hẹn giao ma túy tại khu vực cổng Trường mầm non Vĩnh Tuy, đường Dương Văn Bé, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội. V nói với C có khách hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Heroine, C bảo V chờ để C đi lấy ma túy. Sau đó, C điều

khiến xe máy hiệu Honda Airblade, BKS: 29V1-15117 đi một mình về nơi ở của C tại bãi vật liệu xây dựng để lấy gói ma túy. Sau khi lấy được ma túy, C cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đến đón V và chở V cùng đi bán ma túy. Khi cả hai đi đến trước cửa số nhà 153 Dương Văn Bé – Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Lời khai của Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ việc, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho C: C khai không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của nam thanh niên ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với nam thanh niên tên Hải sử dụng số điện thoại 0587813583 hỏi mua ma túy: V khai quen biết ngoài xã hội, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu. Kết quả thu giữ điện tín số điện thoại 0587813583, đứng tên đăng ký chủ thuê bao là anh Nguyễn Văn N (SN: 1985; Nơi cư trú: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương). Anh N trình bày: không đứng tên đăng kí, sử dụng số điện thoại trên. Do vậy, CQĐT không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen thu giữ của C: Quá trình điều tra xác định là tài sản của C sử dụng vào việc liên lạc với gia đình và bạn bè, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A13 màu xám thu giữ của V: là tài sản của V sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Airblade màu trắng xám, BKS: 29V1-15117: Qua tra cứu có SK 001846, SM 0001810 là số nguyên thủy, không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc sở hữu của V, V sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 171/CT/VKS-HS ngày 24 tháng 07 năm 2023 đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C mức án từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc V mức án từ 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong có 0,242 gam ma túy loại Heroin, đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V.

- Trả lại cho bị cáo C điện thoại di động Oppo F5 màu đen, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, không rõ chất lượng và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 màu xám đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airlade màu trắng xám, mang BKS: 29 V1-15117, SK:001846, SM: 0001810 đã qua sử dụng không rõ chất lượng, xe hoạt động bình thường, không có gương xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn S đeo BKS:29V1-151-17 thu giữ của V vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12h15' ngày 13/04/2023, tại khu vực đầu ngõ 153 phố Dương Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V có hành vi tàng trữ trái phép 0,242 gam heroin, mục đích để bán kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Xét nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Mạnh C nhân thân có 01 tiền án và 02 tiền sự. Tuy tiền án đã được xóa, tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo C theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thị Ngọc V nhân thân có 3 tiền án. Cho thấy bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bản án ngày 22/10/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội xử phạt 22 tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định đối với tội mua bán trái phép chất ma túy người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bì giấy còn nguyên vẹn niêm phong bên trong có chứa 01 (một) gói nilon kích thước khoảng (1,5x 2) cm, có khối lượng là 0,242 gam ma túy loại Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V.

- Trả lại cho bị cáo C điện thoại di động Oppo F5 màu đen, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, không rõ chất lượng và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 màu xám đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airlade màu trắng xám, mang BKS: 29 V1-15117, SK:001846, SM: 0001810 đã qua sử dụng không rõ chất lượng, xe hoạt động bình thường, không có gương xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn Sang đeo BKS:29V1-151-17 thu giữ của bị cáo V vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho C: C khai không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của nam thanh niên ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ nên không xét.

Đối với nam thanh niên tên Hải sử dụng số điện thoại 0587813583 hỏi mua ma túy của V, CQĐT không có căn cứ xác minh, xử lý nên không xét.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Mạnh C **28 (Hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 13/04/2023.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Ngọc V **32 (Ba mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 13/04/2023.

2. **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

3. **Về xử lý vật chứng**:

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bì giấy còn nguyên vẹn niêm phong bên trong có chứa 01 (một) gói nilon kích thước khoảng (1,5x 2) cm, có khối lượng là 0,242 gam ma túy loại Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V.

- Trả lại cho bị cáo C điện thoại di động Oppo F5 màu đen, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, không rõ chất lượng và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 màu xám đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airlade màu trắng xám, mang BKS: 29 V1-15117, SK:001846, SM: 0001810 đã qua sử dụng không rõ chất lượng, xe hoạt động bình thường, không có gương xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn S đeo BKS:29V1-151-17 thu giữ của bị cáo V.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/07/2023(TV:227/23) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Thị Ngọc V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Lĩnh Nam, Q.Hoàng Mai, HN;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Lĩnh Nam, Q.Hoàng Mai, HN;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú

- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày tháng năm 2023;

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Bà Hoàng Thị Thiệu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2023/HSST ngày 25 tháng 07 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1982; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường L, Quận H, Thành phố H. Nơi cư trú: Ngõ 649 Lĩnh N, Tổ 12, phường L, Quận H, Thành phố H;

2. Trần Thị Ngọc V, sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ 5 phường T, quận H, Thành phố H. Nơi cư trú: Ngõ 649 Lĩnh N, Tổ 12, phường L, Quận H, Thành phố H;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về tội danh: Biểu quyết 3/3:

Các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

[2] Điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Thị Ngọc V

[3] Về hình phạt: Biểu quyết 3/3:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Mạnh C **28 (Hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 13/04/2023.

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Ngọc V **32 (Ba mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 13/04/2023.

[4] Các vấn đề khác: Biểu quyết 3/3 như sau:

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bì giấy còn nguyên vẹn niêm phong bên trong có chứa 01 (một) gói nilon kích thước khoảng (1,5x 2) cm, có khối lượng là 0,242 gam ma túy loại Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Thị Ngọc V.

- Trả lại cho bị cáo C điện thoại di động Oppo F5 màu đen, bị vỡ màn hình đã qua sử dụng, không rõ chất lượng và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 màu xám đã qua sử dụng, không rõ chất lượng. Máy không lên nguồn, không kiểm tra được Imel và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airlade màu trắng xám, mang BKS: 29 V1-15117, SK:001846, SM: 0001810 đã qua sử dụng không rõ chất lượng, xe hoạt động bình thường, không có gương xe và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn Sang đeo BKS:29V1-151-17 thu giữ của bị cáo V.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28/07/2023(TV:227/23) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

